



**NGHỊ QUYẾT**  
**CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XD MỸ XUÂN**  
**PHIÊN HỌP NGÀY 26-04-2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần gạch ngói gốm Xây Dựng Mỹ Xuân thông qua ĐHĐCĐ thường niên ngày 22 tháng 4 năm 2016
- Căn cứ vào biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông ngày 26 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT NGHỊ**

**1. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:**

Đơn vị tính : Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng (+), giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	111.552.911.691	132.687.736.677	18,95
Doanh thu thuần	218.926.803.566	240.509.450.723	9,86
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	25.806.466.177	26.077.353.444	1,05
Lợi nhuận khác	10.216.312	(150.281.979)	-1,571,00
Lợi nhuận trước thuế	25.816.682.489	25.927.071.565	0,43
Lợi nhuận sau thuế	20.777.048.619	21.000.273.524	1,07
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (đã thanh toán)	25%	25%	0,00
- Thanh toán Đợt 2/2016	10%		
- Thanh toán Đợt 1/2017	15%		
- Thanh toán Đợt 2/2017		10%	
- Thanh toán Đợt 1/2018		15%	

## Kết quả kinh doanh năm 2018

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện		Kế hoạch 2018	So sánh % thực hiện với	
	Năm 2017	Năm 2018		KH 2018	TH 2017
Doanh thu thuần	218.926.803.566	240.509.450.723	226.187.104.489	106,33%	109,86%
Giá vốn hàng bán	153.269.636.843	168.495.764.779	154.622.145.500	108,97%	109,93%
Lợi nhuận gộp	65.657.166.723	72.013.685.944	71.564.958.989	100,63%	109,68%
Doanh thu HĐTC	365.639.334	27.368.306	50.000.000	54,74%	7,49%
Chi phí kinh doanh	40.216.339.880	45.963.700.806	45.890.090.056	100,16%	114,29%
Lợi nhuận kinh doanh	25.806.466.177	26.077.353.444	25.724.868.933	101,37%	101,05%
Lợi nhuận khác	10.216.312	(150.281.879)			-1471,00%
Lợi nhuận trước thuế	25.816.682.489	25.927.071.565	25.724.868.933	100,79%	100,43%
Thuế thu nhập DN	5.039.633.870	4.926.798.041	5.016.349.442	98,21%	97,76%
Lợi nhuận sau thuế	20.777.048.619	21.000.273.524	20.708.519.491	101,41%	101,07%

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán với tỷ lệ biểu quyết 97%.

### 2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Đơn vị: đồng

Stt	NỘI DUNG	Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế	Số tiền	Ghi chú
	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN phát sinh năm 2018</b>		<b>21.000.273.524</b>	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	2,0%	420.005.470	
2	Chia cổ tức (tạm ứng đợt 1: 15% VDL)	38,0%	7.971.672.000	
3	Trích quỹ khen thưởng	20,0%	4.200.054.705	
4	Trích quỹ phúc lợi	2,0%	420.005.471	
5	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	2,7%	563.824.585	
	- Trích thưởng theo NQ ĐHĐCĐTN 26/04/2018 vượt LNKH 2017	0,2%	46.111.598	Trích từ LNTH 2017
	- Trích thưởng hoàn thành kế hoạch (2,5% lợi nhuận kế hoạch 2018)	2,5%	517.712.987	

6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		15.529.358.977	
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước		8.058.536.086	
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	35,6%	7.470.822.891	
7	Phân phối lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2018			
7.1	- Chi cổ tức bằng tiền mặt (đợt 2/2018: 10%VDL)	25,3%	5.314.448.000	
7.2	Trích thưởng ban điều hành		123.995.464	
	- Trích thưởng hoàn thành KHLN 2018	0,03%	7.293.851	
	- Trích thưởng BDH (40 % lợi nhuận vượt kế hoạch 2018)	0,6%	116.701.613	
7.3	Quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ (trích để lại trên LNCPP)	1,0%	210.002.735	-
7.4	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	8,7%	1.822.376.692	2.032.379.427
	<b>Cộng phân phối lợi nhuận sau thuế 2018</b>		<b>18.967.894.097</b>	



**Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết 97%.**

### 3. Kết quả đầu tư phát triển năm 2018:

\* Giá trị đầu tư năm 2018

TT	Tên công trình, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Kế hoạch		Thực hiện		Ghi chú
				Đơn giá	Giá trị	Số lượng	Giá trị	
A	<b>Xây dựng và đầu tư mới</b>				29,038,000,000		7,482,937,901	
1	XD nhà chứa đất + Cát DC3 (21*6*4)	M2	720	650,000	468,000,000	720	813,650,386	
2	Thay sân phơi mộc kính DC1 (Cà móng, nền BT)	M2	6.4	800,000,000	5,120,000,000	6	4,315,854,819	Nhà phơi gạch mộc DC1
3	Mua xe nâng 2,5 tấn	Cái	2.0	300,000,000	600,000,000	2	540,000,000	
4	Mua máy ủi (cũ loại lớn K D155 trên	Cái	1.0	1,500,000,000	1,500,000,000		1,181,818,182	



TT	Tên công trình, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Kế hoạch		Thực hiện		Ghi chú
				Đơn giá	Giá trị	Số lượng	Giá trị	
	80%)							
5	XD trạm cân 80 tấn	Cái	1.0	350,000,000	350,000,000			Đang thực hiện
6	XD hệ thống xây sa một tập trung	Hệ	1.0	150,000,000	150,000,000			
7	XD dàn phơi trên cao	Hệ	1.0	350,000,000	350,000,000	16	631,614,514	
8	Đầu tư Nhà máy gạch Châu Đức (chế tạo máy CBTH 10 tỷ + chuẩn bị đầu tư 10 tỷ)	Dự án	1	20,000,000,000	20,000,000,000	Năm 2018 tập trung làm các thủ tục về khai thác mỏ, đã ký HĐ thuê đất, phần nhà máy đang làm thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND		
9	Khác				500,000,000			
<b>C</b>	<b>Xây dựng và mua sắm Tài sản cố định hữu hình phát sinh do đầu tư mới phát sinh đã đưa vào sử dụng trong năm (đảm bảo ổn định và đáp ứng cho kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm):</b>						11,347,560,422	
<b>I</b>	<b>Hệ Hàm sấy gạch mini DC1</b>						2,374,397,988	
1	Quạt N14					4	256,830,723	
2	Quạt N12					1	50,000,000	
3	Lò sấy mini DC1					4	1,554,530,060	
4	Xe phà kích thủy lực lò 1					2	195,817,666	
5	Xe goòng sấy gạch mini lò 1					78	317,219,539	
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định khác</b>						8,973,162,434	
1	Hệ phòng cháy chữa cháy DC3					1	247,000,000	
2	Xe nâng Komatsu 2,5 tấn					1	230,000,000	
3	Xe nâng Komatsu 2,5 tấn					1	240,000,000	
4	Xe nâng Komatsu FD 25					1	250,000,000	
5	Máy nén khí trục vít					1	85,000,000	
6	Cửa tự động					1	49,245,888	

TT	Tên công trình, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Kế hoạch		Thực hiện		Ghi chú	
				Đơn giá	Giá trị	Số lượng	Giá trị		
7	Máy cấp liệu than - Hệ xay than bằng búa văng 2					1	172,609,706		
8	Hệ thống béc phun dầu FO					5	1,215,366,619		
9	Nhà cơ khí nổi dài					180	143,890,909		
10	Mương thoát nước từ DC3 về hồ sinh thái DC1					1	417,139,110		
11	Máy đào PC 120- 3 - DC1					1	310,676,631		
12	Quạt N14 lò sấy DC3					1	70,520,196		
13	Quạt N14 lò sấy DC1					1	81,580,485		
14	Máy nhào đùn liên hợp DC1					1	1,349,051,087		
15	Rô bột DC1					1	4,111,081,803		
<b>D</b>	<b>XDCB và mua sắm TSCĐ chưa đưa vào sử dụng</b>							<b>3.043.832.123</b>	
1	Máy cán mịn CR1208	Cái				1	473,990,654		
2	Máy nghiền xa mốt	Cái				5	132,727,734		
3	Trạm cân	Cái				1	58,170,974		
4	Máy cán thô CR1208	Cái				1	449,106,828		
5	Máy cán thô CR1208	Cái				2	388,322,078		
6	Máy xa luân Bogioanni	Cái				1	672,671,000		
7	Máy nhào 2 trục	Cái				1	202,025,000		
8	Máy đập gói 22	Cái				1	503,656,121		
9	Máy nén khí lắp máy đục bê tông	Cái				1	40,000,000		
10	Xe phà kích thủy lực lò 2	Cái				81	41,442,745		
11	Xe goòng sấy gạch mini lò 2	Cái				1	7,362,963		
12	Quạt N10 lắp lò sấy gói mini lò 3	Cái				1	43,856,026		
13	Dự án châu đức (CF lập bản đồ						30,500,000		

350064  
DŨNG  
Ô PH  
CH N  
XÂY  
XU  
BÀ

TT	Tên công trình, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Kế hoạch		Thực hiện		Ghi chú
				Đơn giá	Giá trị	Số lượng	Giá trị	
	hiện trạng)							

**\* Đầu tư tài chính:**

Tại ngày 31/12/2018 Công Ty đang sở hữu là 20.000 Trái phiếu Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, với mệnh giá là 100.000 VND/ trái phiếu, có kỳ hạn 6 năm và lãi suất là 7,475%/năm.

**Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kết quả đầu tư phát triển năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết 97%.**

**4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019 :**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>	Viên QTC	<b>84,670,720</b>	
<b>II</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>		<b>90,907,070</b>	
1	Gạch xây dựng	Viên QTC	70,437,120	
2	Sản phẩm trang trí	Viên QTC	14,233,600	
3	Sản phẩm ngói màu thương mại	Viên QTC	4,000,000	
4	Sản phẩm trang trí thương mại	Viên QTC	1,643,350	
5	Sản phẩm tráng men	Viên QTC	593,000	
<b>III</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>			
1	Doanh thu thuần (gồm doanh thu khác)	Đồng	237,657,610,797	
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	26,592,012,555	
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	21,539,530,169	

**Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Kế hoạch SXKD năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết 97%.**

**5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:**

Đơn vị : Đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ %	Số Tiền	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nguồn lợi nhuận chưa phân phối</b>	<b>Lợi nhuận</b>	<b>31,630,445,682</b>	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		10,090,915,513	

	lũy kế đến cuối năm trước	sau thuế		
2	Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2019		21,539,530,169	
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận năm 2019</b>		<b>19,209,490,796</b>	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	2.0%	430,790,603	
3	Trích quỹ khen thưởng	20.0%	4,307,906,034	
4	Trích quỹ phúc lợi	2.0%	430,790,603	
5	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	2.5%	538,488,254	LN kế hoạch
6	Quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ (trích để lại trên LNCPP)	1.0%	215,395,302	
7	Chi cổ tức bằng tiền mặt (25% Vốn điều lệ)	61.7%	13,286,120,000	VĐL tại 01.01.2019
<b>III</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>		<b>12,420,954,886</b>	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước		10,090,915,513	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019	10.8%	2,330,039,373	

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết 97%.

### 6. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019:

Đơn vị tính : ngàn đồng

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVỊ	K.L	ĐƠN GIÁ	T.TIỀN
1	XD nhà chứa đất DC2	m2	360	650,000	234,000,000
2	Làm nhà đặt hệ robot xếp gạch mộc DC2-3	m2	2.736	650,000,000	1,778,400,000
	78*24 và 48*18m				
3	Xây dựng khu vực nhà xây gạch tập trung	m2	288	800,000	230,400,000
4	Hệ thiết bị xây xa một tập trung	hệ	1	150,000,000	150,000,000
5	Mua xe nâng 2,5 tấn	cái	3	300,000,000	900,000,000
6	Đầu tư hệ thống robot DC 2,3	Hệ	2	4,200,000,000	8,400,000,000
7	Xây dựng hệ thống lò sấy gạch mini DC2	Cái	4	650,000,000	2,600,000,000
8	Mua mới hệ thống máy cắt lasma	Hệ	1	500,000,000	500,000,000
9	Đầu tư Nhà máy gạch Châu Đức	DA	1	45,000,000,000	45,000,000,000
	Chế tạo máy CBTH 10 tỷ+ đầu tư XD 35 tỷ				



10	Đầu tư mở sét châu đức (Làm đường, nhà)	Hệ	1	3,000,000,000	3,000,000,000
11	Mua đất mở sét châu đức	Ha	4	1,000,000,000	4,000,000,000
12	Khác				5,000,000,000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>71.792,800,000</b>

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết 97%.

7. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua phê duyệt Dự án đầu tư “Nhà máy gạch ngói cao cấp Mỹ Xuân Châu Đức” với tỷ lệ biểu quyết 97%.

8. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ phục vụ đầu tư “Nhà máy Gạch ngói cao cấp Mỹ Xuân Châu Đức” với tỷ lệ biểu quyết 97%.

9. Thông qua mức thưởng đối với HĐQT, Ban Kiểm Soát, thư ký công ty Ban điều hành gồm: Ban Tổng Giám Đốc – Kế Toán Trưởng – Trưởng phó các Phòng Ban Xưởng SX

Nội dung thưởng	Mức thưởng
a. Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận 2019	2,5% Lợi nhuận (sau thuế)
b. Hoàn thành vượt mức KH lợi nhuận 2019	40% Lợi nhuận vượt kế hoạch (sau thuế)

Đại hội đồng cổ đông nhất trí đồng ý thông qua với tỷ lệ biểu quyết 97%.

#### 10. Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2019

Đơn vị tính : Đồng

TT	Chức Danh	SL	Mức thù lao HĐQT, BKS tháng	Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2019
	<b>TỔNG CỘNG</b>	8 người	<b>65,000,000</b>	<b>780,000,000</b>

Mức thù lao HĐQT/BKS năm 2019 là: Bảy trăm tám mươi triệu đồng.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết 97%.

11. Thay đổi điều 2 khoản 5 điều lệ công ty “Tổng Giám Đốc Công ty là người đại diện pháp luật của công ty ”

(trước điều lệ ghi Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty)

**Đại hội đồng cổ đông nhất trí đồng ý thông qua với tỷ lệ biểu quyết 97%.**

**12. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc** giao cho Trưởng Ban Kiểm Soát tư vấn cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 **với tỷ lệ biểu quyết 97%.**

**13. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua danh sách thành viên HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2019-2023 như sau:**

*Danh sách HĐQT:*

1. ông Lưu Ngọc Thanh
2. ông Dư Quốc Trung
3. ông Nguyễn Văn Sơn
4. ông Ngô Thành Cương
5. ông Phan Hoàng An

*Danh sách Ban kiểm soát:*

1. ông Hoàng Văn Thái
2. ông Phạm Văn Hậu
3. bà Phạm Thị Hương Duyên

*Danh sách chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và Ban điều hành công ty:*

- |                     |                             |
|---------------------|-----------------------------|
| Ông Lưu Ngọc Thanh  | giữ chức Chủ tịch HĐQT;     |
| Ông Hoàng Văn Thái  | giữ chức Trưởng BKS;        |
| Ông Nguyễn Văn Sơn  | giữ chức Tổng giám đốc;     |
| Ông Nguyễn Văn Hiếu | giữ chức Phó Tổng giám đốc; |
| Bà Trần Thị Cảnh    | giữ chức Kế toán trưởng.    |

**Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua danh sách các chức danh HĐQT, BKS, Chủ tịch HĐQT và Ban điều hành Công ty với tỷ lệ biểu quyết là 97%.**

**14. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết 83% thông qua dự án** nâng cấp đường vào mỏ sét tại Thôn 3, xã Suối Rao, huyện Châu Đức.

Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được các đại biểu tham dự cuộc họp nhất trí biểu quyết thông qua **100%** vào hồi **14<sup>h</sup>30** ngày 26 tháng 4 năm 2019.

**Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**  
**Công ty cổ phần gạch ngói gốm XD Mỹ Xuân**

**Chủ tọa**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Lưu Ngọc Thanh**

Số: 01/BB-DHĐCĐ/2019

Mỹ Xuân, ngày 26 tháng 4 năm 2019

## BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Hôm nay, Lúc 09<sup>h</sup>30 ngày 26 tháng 4 năm 2019. Tại trụ sở chính của công ty địa chỉ: Khu phố Suối Nhum- Phường Hắc Dịch- Thị xã Phú Mỹ – tỉnh BRVT, tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân.

Tên Công ty : Công ty cổ phần Gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân

Mã chứng khoán : GMX

Địa chỉ : Khu phố Suối Nhum- phường Hắc Dịch- thị xã Phú Mỹ – tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3500640966 (thay đổi lần 8) cấp ngày 17/8/1018

### I. NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH HỌP

#### A. Chương trình họp

1. Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

Ông : Hoàng Văn Thái Trưởng ban kiểm soát

Ông : Lương Hồng Khôi đại diện nhóm cổ đông ngoài

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đã kiểm tra giấy tờ hợp lệ chứng minh tư cách của các cổ đông tham dự trực tiếp và người nhận uỷ quyền tham dự theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền là 20/3/2019 do VSD lập.

Kết quả: Tính đến 9 giờ ngày 26/4/2019. Số cổ đông sở hữu/ uỷ quyền sở hữu có đủ tư cách tham gia họp là: 47 người, đại diện cho số cổ phần sở hữu là: 5.089.045 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,76%/5.314.448 cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy Đại hội đồng cổ đông có đủ điều kiện tiến hành phiên họp

#### 1. Đoàn chủ tịch, thư ký và ban kiểm phiếu

##### 1.1 Chủ tọa phiên họp

Ông Lưu Ngọc Thanh Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty.

Ông Dư Quốc Trung P.Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty.

Ông **Hoàng Văn Thái** Trưởng Ban kiểm soát.

**1.2 Thư ký.** Chủ tọa đề nghị ĐHĐCĐ tất cả các cổ đông dự họp đồng ý 100% với thành phần thư ký gồm:

Ông **Đông Văn Tuấn**  
Bà **Nguyễn Thị Thúy Loan**

**1.3 Ban kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử:** Chủ tọa đề nghị trước ĐHĐCĐ và tất cả các cổ đông dự họp đồng ý 100% với thành phần ban kiểm phiếu gồm :

Ông **Lương Hồng Khôi** Trưởng ban  
Bà **Trần Thị Bích** Thành viên  
Bà **Trần Thị Cảnh** Thành viên

## 2. Chương trình họp:

Việc thông qua chương trình họp như sau: tất cả các cổ đông dự họp đồng ý 100% với chương trình họp với nội dung đã gửi đến cổ đông theo thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông đăng tải trên website công ty từ ngày 10/4/2019

### B. Nội dung họp

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần gạch ngói gốm XD Mỹ Xuân đã trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung biểu quyết sau đây:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần gạch ngói gốm Xây Dựng Mỹ Xuân thông qua ĐHĐCĐ thường niên ngày 22 tháng 4 năm 2016

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch ngói gốm XD Mỹ Xuân trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung biểu quyết sau đây:

### 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện		Kế hoạch 2018	So sánh % thực hiện với	
	Năm 2017	Năm 2018		KH 2018	TH 2017
Doanh thu thuần	218.926.803.566	240.509.450.723	226.187.104.489	106,33%	109,86%
Giá vốn hàng bán	153.269.636.843	168.495.764.779	154.622.145.500	108,97%	109,93%
Lợi nhuận gộp	65.657.166.723	72.013.685.944	71.564.958.989	100,63%	109,68%
Doanh thu HĐTC	365.639.334	27.368.306	50.000.000	54,74%	7,49%
Chi phí kinh doanh	40.216.339.880	45.963.700.806	45.890.090.056	100,16%	114,29%

Lợi nhuận kinh doanh	25.806.466.177	26.077.353.444	25.724.868.933	101,37%	101,05%
Lợi nhuận khác	10.216.312	(150.281.879)			-1471,00%
Lợi nhuận trước thuế	25.816.682.489	25.927.071.565	25.724.868.933	100,79%	100,43%
Thuế thu nhập DN	5.039.633.870	4.926.798.041	5.016.349.442	98,21%	97,76%
Lợi nhuận sau thuế	20.777.048.619	21.000.273.524	20.708.519.491	101,41%	101,07%

## 2. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:

Đơn vị tính : Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng (+), giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	111.552.911.691	132.687.736.677	18,95
Doanh thu thuần	218.926.803.566	240.509.450.723	9,86
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	25.806.466.177	26.077.353.444	1,05
Lợi nhuận khác	10.216.312	(150.281.979)	-1,571,00
Lợi nhuận trước thuế	25.816.682.489	25.927.071.565	0,43
Lợi nhuận sau thuế	20.777.048.619	21.000.273.524	1,07
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (đã thanh toán)	25%	25%	0,00
- Thanh toán Đợt 2/2016	10%		
- Thanh toán Đợt 1/2017	15%		
- Thanh toán Đợt 2/2017		10%	
- Thanh toán Đợt 1/2018		15%	

## 3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Đơn vị : đồng

Stt	NỘI DUNG	Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế	Số tiền	Ghi chú
	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN phát sinh năm 2018</b>		<b>21.000.273.524</b>	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	2,0%	420.005.470	
2	Chia cổ tức (tạm ứng đợt 1: 15% VDL)	38,0%	7.971.672.000	
3	Trích quỹ khen thưởng	20,0%	4.200.054.705	
4	Trích quỹ phúc lợi	2,0%	420.005.471	
5	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	2,7%	563.824.585	
	- Trích thưởng theo NQ ĐHĐCĐTN 26/04/2018 vượt LNKH 2017	0,2%	46.111.598	Trích từ LNTH 2017

	- Trích thưởng hoàn thành kế hoạch (2,5% lợi nhuận kế hoạch 2018)	2,5%	517.712.987	
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		15.529.358.977	
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước		8.058.536.086	
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	35,6%	7.470.822.891	
7	Phân phối lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2018			
7.1	- Chi cổ tức bằng tiền mặt (đợt 2/2018: 10%VDL)	25,3%	5.314.448.000	
7.2	Trích thưởng ban điều hành		123.995.464	
	- Trích thưởng hoàn thành KHLN 2018	0,03%	7.293.851	
	- Trích thưởng BDH (40 % lợi nhuận vượt kế hoạch 2018)	0,6%	116.701.613	
7.3	Quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ (trích để lại trên LNCPP)	1,0%	210.002.735	-
7.4	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	8,7%	1.822.376.692	2.032.379.427
	<b>Cộng phân phối lợi nhuận sau thuế 2018</b>		<b>18.967.894.097</b>	

#### 4. Kết quả đầu tư phát triển năm 2018:

\* Giá trị đầu tư năm 2018

TT	Tên công trình, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Kế hoạch		Thực hiện		Ghi chú
				Đơn giá	Giá trị	Số lượng	Giá trị	
A	<b>Xây dựng và đầu tư mới</b>				29,038,000,000		7,482,937,901	
1	XD nhà chứa đất + Cát DC3 (21*6*4)	M2	720	650,000	468,000,000	720	813,650,386	
2	Thay sân phơi mộc kính DC1 (Cả móng, nền BT)	M2	6.4	800,000,000	5,120,000,000	6	4,315,854,819	Nhà phơi gạch mộc DC1
3	Mua xe nâng 2,5 tấn	Cái	2.0	300,000,000	600,000,000	2	540,000,000	
4	Mua máy ủi (cũ loại lớn K D155 trên 80%)	Cái	1.0	1,500,000,000	1,500,000,000		1,181,818,182	

TT	Tên công trình, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Kế hoạch		Thực hiện		Ghi chú
				Đơn giá	Giá trị	Số lượng	Giá trị	
5	XD trạm cân 80 tấn	Cái	1.0	350,000,000	350,000,000			Đang thực hiện
6	XD hệ thống xay sa một tập trung	Hệ	1.0	150,000,000	150,000,000			
7	XD dàn phơi trên cao	Hệ	1.0	350,000,000	350,000,000	16	631,614,514	
8	Đầu tư Nhà máy gạch Châu Đức (chế tạo máy CBTH 10 tỷ + chuẩn bị đầu tư 10 tỷ)	Dự án	1	20,000,000,000	20,000,000,000	Năm 2018 tập trung làm các thủ tục về khai thác mỏ, đã ký HĐ thuê đất, phần nhà máy đang làm thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBT		
9	Khác				500,000,000			
<b>C</b>	<b>Xây dựng và mua sắm Tài sản cố định hữu hình phát sinh do đầu tư mới phát sinh đã đưa vào sử dụng trong năm (đảm bảo ổn định và đáp ứng cho kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm):</b>						11,347,560,422	
<b>I</b>	<b>Hệ Hàm sấy gạch mini DC1</b>						2,374,397,988	
1	Quạt N14					4	256,830,723	
2	Quạt N12					1	50,000,000	
3	Lò sấy mini DC1					4	1,554,530,060	
4	Xe phá kích thủy lực lò 1					2	195,817,666	
5	Xe goòng sấy gạch mini lò 1					78	317,219,539	
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định khác</b>						8,973,162,434	
1	Hệ phòng cháy chữa cháy DC3					1	247,000,000	
2	Xe nâng Komatsu 2,5 tấn					1	230,000,000	
3	Xe nâng Komatsu 2,5 tấn					1	240,000,000	
4	Xe nâng Komatsu FD 25					1	250,000,000	
5	Máy nén khí trực vít					1	85,000,000	
6	Cửa tự động					1	49,245,888	
7	Máy cấp liệu than - Hệ xay than bằng búa văng 2					1	172,609,706	

350  
CỘ  
CỘ  
ẠC  
M X  
TỶ  
Y T



TT	Tên công trình, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Kế hoạch		Thực hiện		Ghi chú	
				Đơn giá	Giá trị	Số lượng	Giá trị		
8	Hệ thống béc phun dầu FO					5	1,215,366,619		
9	Nhà cơ khí nối dài					180	143,890,909		
10	Mương thoát nước từ DC3 về hồ sinh thái DC1					1	417,139,110		
11	Máy đào PC 120-3 - DC1					1	310,676,631		
12	Quạt N14 lò sấy DC3					1	70,520,196		
13	Quạt N14 lò sấy DC1					1	81,580,485		
14	Máy nhào đùn liên hợp DC1					1	1,349,051,087		
15	Rô bột DC1					1	4,111,081,803		
<b>D</b>	<b>XDCB và mua sắm TSCĐ chưa đưa vào sử dụng</b>							<b>3.043.832.123</b>	
1	Máy cán mịn CR1208	Cái				1	473,990,654		
2	Máy nghiền xa môt	Cái				5	132,727,734		
3	Trạm cân	Cái				1	58,170,974		
4	Máy cán thô CR1208	Cái				1	449,106,828		
5	Máy cán thô CR1208	Cái				2	388,322,078		
6	Máy xa luân Bogioanni	Cái				1	672,671,000		
7	Máy nhào 2 trục	Cái				1	202,025,000		
8	Máy đập ngói 22	Cái				1	503,656,121		
9	Máy nén khí lắp máy đục bê tông	Cái				1	40,000,000		
10	Xe phá kích thủy lực lò 2	Cái				81	41,442,745		
11	Xe goòng sấy gạch mini lò 2	Cái				1	7,362,963		
12	Quạt N10 lắp lò sấy ngói mini lò 3	Cái				1	43,856,026		
13	Dự án châu đứcc (CF lập bản đồ hiện trạng)						30,500,000		

\* Đầu tư tài chính:

Tại ngày 31/12/2018 Công Ty đang sở hữu là 20.000 Trái phiếu Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, với mệnh giá là 100.000 VND/ trái phiếu, có kỳ hạn 6 năm và lãi suất là 7,475%/năm.

### 5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>	Viên QTC	<b>84,670,720</b>	
<b>II</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>		<b>90,907,070</b>	
1	Gạch xây dựng	Viên QTC	70,437,120	
2	Sản phẩm trang trí	Viên QTC	14,233,600	
3	Sản phẩm ngôi màu thương mại	Viên QTC	4,000,000	
4	Sản phẩm trang trí thương mại	Viên QTC	1,643,350	
5	Sản phẩm tráng men	Viên QTC	593,000	
<b>III</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>			
1	Doanh thu thuần (gồm doanh thu khác)	Đồng	237,657,610,797	
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	26,592,012,555	
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	21,539,530,169	

### 6. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Đơn vị : Đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ % Lợi nhuận sau thuế	Số Tiền	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nguồn lợi nhuận chưa phân phối</b>		<b>31,630,445,682</b>	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		10,090,915,513	
2	Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2019		21,539,530,169	
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận năm 2019</b>		<b>19,209,490,796</b>	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	2.0%	430,790,603	
3	Trích quỹ khen thưởng	20.0%	4,307,906,034	
4	Trích quỹ phúc lợi	2.0%	430,790,603	
5	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	2.5%	538,488,254	LN kế hoạch

6	Quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ (trích để lại trên LNCPP)	1.0%	215,395,302	
7	Chi cổ tức bằng tiền mặt (25% Vốn điều lệ)	61.7%	13,286,120,000	VĐL tại 01.01.2019
<b>III</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>		<b>12,420,954,886</b>	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước		10,090,915,513	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019	10.8%	2,330,039,373	

### 7. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019:

Đơn vị tính : ngàn đồng

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVỊ	K.L	ĐƠN GIÁ	T.TIỀN
1	XD nhà chứa đất DC2	m2	360	650,000	234,000,000
2	Làm nhà đặt hệ robot xếp gạch mộc DC2-3	m2	2.736	650,000,000	1,778,400,000
	78*24 và 48*18m				
3	Xây dựng khu vực nhà xây gạch tập trung	m2	288	800,000	230,400,000
4	Hệ thiết bị xay xa một tập trung	hệ	1	150,000,000	150,000,000
5	Mua xe nâng 2,5 tấn	cái	3	300,000,000	900,000,000
6	Đầu tư hệ thống robot DC 2,3	Hệ	2	4,200,000,000	8,400,000,000
7	Xây dựng hệ thống lò sấy gạch mini DC2	Cái	4	650,000,000	2,600,000,000
8	Mua mới hệ thống máy cắt lasma	Hệ	1	500,000,000	500,000,000
9	Đầu tư Nhà máy gạch Châu Đức	DA	1	45,000,000,000	45,000,000,000
	Chế tạo máy CBTH 10 tỷ+ đầu tư XD 35 tỷ				
10	Đầu tư mỏ sét châu đức (Làm đường, nhà)	Hệ	1	3,000,000,000	3,000,000,000
11	Mua đất mỏ sét châu đức	Ha	4	1,000,000,000	4,000,000,000
12	Khác				5,000,000,000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>71.792,800,000</b>

### 8. Báo cáo lý do thay đổi thiết kế lò (có chi tiết kèm theo)

### 9. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (có chi tiết kèm theo)

### 10. Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2019

Đơn vị tính : Đồng

TT	Chức Danh	SL	Mức thù lao HĐQT, BKS tháng	Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2019
	<b>TỔNG CỘNG</b>	8 người	65,000,000	780,000,000

Mức thù lao HĐQT/BKS năm 2019 là: *Bảy trăm tám mươi triệu đồng.*

**11. Thông qua mức thưởng đối với HĐQT, Ban Kiểm Soát, thư ký công ty Ban điều hành gồm: Ban Tổng Giám Đốc – Kế Toán Trưởng – Trưởng phó các Phòng Ban Xưởng SX**

Nội dung thưởng	Mức thưởng
a. Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận 2019	2,5% Lợi nhuận (sau thuế)
b. Hoàn thành vượt mức KH lợi nhuận 2019	40% Lợi nhuận vượt kế hoạch (sau thuế)

### **12. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2019**

Giao quyền chủ động Ban Kiểm Soát xem xét giới thiệu đơn vị có chức năng nằm trong danh sách Doanh nghiệp kiểm toán niêm yết của UBCK Nhà nước công nhận.

**13. Thay đổi điều 2 khoản 5 điều lệ công ty “Tổng Giám Đốc Công ty là người đại diện pháp luật của công ty”**

*(trước điều lệ ghi Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty)*

### **14. Bầu HĐQT, BKS và Tổng giám đốc công ty nhiệm kỳ 2019 - 2023:**

#### **Danh sách ứng cử HĐQT:**

- Lư Ngọc Thanh
- Dư Quốc Trung
- Ngô Thành Cương
- Nguyễn Văn Sơn
- Nguyễn Thế Đô
- Phan Hoàng An
- Nguyễn Hữu Quang

#### **Danh sách ứng cử BKS:**

- Hoàng Văn Thái
- Phạm Thị Hương Duyên

096  
TY  
ÂN  
GC  
DỰ  
IÂN  
TIA

- Phạm Văn Hậu
- Hoàng Đình Hùng

**Kết quả bầu HĐQT (xếp từ cao xuống thấp):**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Sơn	4.745.378	18,65%
2	Dư Quốc Trung	4.373.758	17,19%
3	Lưu Ngọc Thanh	4.299.106	16,90%
4	Phan Hoàng An	4.295.950	16,88%
5	Ngô Thành Cường	4.277.918	16,81%
6	Nguyễn Thế Đô	3.450.140	13,56%
7	Nguyễn Hữu Quang	975	0,00%

**Kết quả bầu BKS (xếp từ cao xuống thấp):**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ
1	Hoàng Văn Thái	4.403.614	28,81%
2	Phạm Thị Hương Duyên	4.193.295	27,47%
3	Phạm Văn Hậu	4.177.570	27,36%
4	Hoàng Đình Hùng	2.492.656	16,33%

**Danh sách trúng cử HĐQT:**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Sơn	4.745.378	18,65%
2	Dư Quốc Trung	4.373.758	17,19%
3	Lưu Ngọc Thanh	4.299.106	16,90%
4	Phan Hoàng An	4.295.950	16,88%
5	Ngô Thành Cường	4.277.918	16,81%

**Danh sách trúng cử BKS:**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ
1	Hoàng Văn Thái	4.403.614	28,81%
2	Phạm Thị Hương Duyên	4.193.295	27,47%
3	Phạm Văn Hậu	4.177.570	27,36%

***Kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát:***

Ông Lưu Ngọc Thanh giữ chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Ông Hoàng Văn Thái giữ chức vụ: Trưởng ban kiểm soát

Hội đồng quản trị đã cử ông Nguyễn Văn Sơn giữ chức tổng giám đốc điều hành Công ty.

**II. THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT**

Đại hội thảo luận các vấn đề vừa trình bày như sau:

**A. Ý kiến của các cổ đông**

**1. Cổ đông: Nguyễn Hữu Quang:**

- Hỏi về dự án NM Gạch ngói cao cấp Mỹ Xuân Châu Đức có trong tờ trình còn dự án làm đường vào mỏ sét không thấy nói trong tờ trình? Không biết đây là một hay hai dự án?

- Dự án xây dựng Nhà máy Gạch Châu Đức không thấy có thông tin về thời gian xây dựng trong bao lâu?

- cổ phiếu phát hành năm 2019 nhưng chưa thấy nói thời gian dự kiến khởi công

- Đường vào mỏ sét ghi sử dụng vốn tự có không biết phải là vốn cổ phiếu phát hành hay không?

- Đề nghị ước lượng giá trị của công ty Tân Thịnh chuyển qua.

**2. Đại diện công ty kiểm toán Đất Việt:**

- Số liệu báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán là số chính xác và đã được công nhận;

**3. Cổ đông đại diện công đoàn – bà Trần Thị Bích chủ tịch CD:**

- Trong những năm qua Ban lãnh đạo để cải thiện điều kiện cho người lao động, đời sống người lao động được cải thiện. Đề nghị tiếp tục cải thiện điều kiện làm việc để đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Hòa lợi ích giữa cổ đông và NLĐ, dành kinh phí để chăm lo đời sống cho NLĐ;

- Dự án Châu Đức cần làm nhà ở cho NLĐ ở xa tới làm việc;

**4. Cổ đông: Đồng Văn Tuấn:**

Công ty cổ phần gạch ngói gốm XD Mỹ Xuân là một Doanh nghiệp cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước nên các tổ chức Đảng và đoàn thể đều được duy trì và hoạt động mạnh được thị xã và tỉnh đánh giá cao.

Trong thời gian qua Chi bộ đã chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty cùng với HĐQT, Ban điều hành đã đưa hoạt động SXKD của công ty ngày càng phát triển. Chi bộ cũng đã giới thiệu nhiều đồng chí đảng viên có đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn ứng cử vào HĐQT, Ban điều hành, cán bộ quản lý của công ty như đồng chí Thanh, đồng chí Trung là lớp lãnh đạo trước, hiện tại có các đồng chí Sơn, Hiếu, Thái, Hùng, Cảnh, Bích...

Đề nghị HĐQT nhiệm kỳ mới tiếp tục đồng hành cùng với hoạt động của chi bộ công ty tiếp tục đào tạo và tạo điều kiện cho các đồng chí đảng viên trẻ có đạo đức, năng lực trình độ ứng cử và nắm giữ các vị trí quản lý cấp cao trong công ty để tiếp tục công hiến đưa công ty ngày một phát triển hơn. Đây cũng là một yêu cầu của Đảng bộ thị xã Phú Mỹ trong việc quy hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ, đảng viên trong tình hình mới.

#### 5. Cổ đông **Dur Quốc Trung:**

- Đề tạo điều kiện cho Ban điều hành mới hoạt động hiệu quả đề nghị khi bỏ nhiệm những cán bộ chủ chốt mà liên quan đến người thân của chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc thì cần phải thông qua ý kiến của HĐQT.

#### 6. Cổ đông **Lê Văn Phúc:**

- Chúc mừng các thành viên mới trúng cử HĐQT và BKS;
- Dự án nhà máy gạch Châu Đức đã giao cho HĐQT thực hiện. Đề nghị báo cáo tiến độ thường xuyên với cổ đông;
- công ty mua 20.000 trái phiếu của Ngân hàng đề nghị giải trình;
- Kế toán trưởng công ty hiện nay không nắm giữ cổ phiếu của công ty, đề nghị công ty tạo điều kiện để cán bộ cấp cao được mua cổ phần của công ty.

#### 7. Cổ đông **Nguyễn Hữu Thục:**

- Cảm ơn HĐQT và BKS trong nhiệm kỳ qua đã hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Khi phát hành cổ phiếu mới cần tăng cổ phiếu thưởng lên và giảm tỷ lệ cổ phiếu 1:1 xuống đồng thời tăng giá trị 1 cổ phiếu lên đảm bảo không thấp bằng giá sàn;
- Đề nghị xác định vai trò của giám đốc điều hành mới;
- Tổng giám đốc đề ra kế hoạch Doanh thu mỗi năm tăng 5%, cổ tức từ 25-27%. Vốn điều lệ tăng gấp đôi cần phải có kế hoạch kinh doanh cụ thể để đảm bảo hoàn thành kế hoạch.
- Các cổ đông trúng cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới phải đoàn kết để hoàn thành nhiệm vụ, nếu ai không đoàn kết đề nghị rút lui.

8. Ông **Lưu Ngọc Thanh** - chủ tịch HĐQT trả lời:

- Thủ tục dự án Nhà máy gạch Châu Đức đang nằm bên công ty Tân Thịnh mà chưa chuyển sang công ty Mỹ Xuân; Phần đầu hết năm 2019 hoàn thành thủ tục pháp lý và chuyển nhượng sang công ty Mỹ Xuân mới tiếp tục đầu tư;

- Dự án đường vào mỏ sét là theo quy định của Luật khoáng sản bắt buộc phải làm khi thực hiện dự án khai thác mỏ; Làm đường bê tông, trồng cây xanh và phải tưới nước khi khai thác, vận chuyển.

- Đã làm xong đề án đóng cửa mỏ sét Mỹ Xuân 1;

- Dự án Châu Đức công ty mới mua 25%, chỉ khi mua nốt 75% và đầy đủ thủ tục pháp lý công ty mới triển khai thực hiện dự án; Dự án Châu Đức là cần thiết vì khu vực Phú Mỹ vài năm tới sẽ không còn mỏ để khai thác sét sản xuất gạch ngói;

- Công ty vận hành quản lý theo tiêu chuẩn ISO, việc đào tạo sử dụng lao động cũng theo quy trình hết sức bài bản, chặt chẽ. Công ty có chính sách tạo điều kiện cho con em CBCNV trong công ty có nhu cầu làm việc, cống hiến.

- Thời gian tới nếu phát hành thêm cổ phiếu bà Cảnh KTT nên tham gia mua thêm cổ phiếu công ty;

- Việc mua trái phiếu của Ngân hàng Ngoại thương là do Ngân hàng vận động hỗ trợ mua 2 tỷ với lãi suất hơn 7%. Mục đích để giữ mối quan hệ làm ăn hơn 30 năm qua.

- Đề nghị tách mục 14 là biểu quyết về dự án nâng cấp đường vào mỏ sét Châu Đức;

9. Ông **Nguyễn Thế Đô** trả lời:

- Dự án nhà máy gạch Châu Đức và dự án đường vào mỏ sét Châu Đức là độc lập với nhau.

**B. Biểu quyết thông qua**

Đại hội đồng cổ đông Công Ty cổ phần gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân tiến hành biểu quyết các nội dung sau:

Số nội dung	NỘI DUNG ĐƯỢC ĐHĐCĐ BIỂU QUYẾT	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Nội dung 1	Thông qua báo cáo tài chính 2018 (sau kiểm toán)	97%		
Nội dung 2	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2018	97%		
Nội dung 3	Thông qua Báo cáo công tác đầu tư phát triển năm 2018	97%		
Nội dung 4	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019	97%		





Nội dung 5	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2019	97%		
Nội dung 6	Thông qua Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019	97%		
Nội dung 7	Thông qua phê duyệt dự án “Nhà máy gạch ngói cao cấp Mỹ Xuân Châu Đức”	97%		
Nội dung 8	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ phục vụ đầu tư “Nhà máy gạch ngói cao cấp Mỹ Xuân Châu Đức”	97%		
Nội dung 9	Thông qua mức thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành. Cụ thể: Hoàn thành KHLN.2019 thưởng 2.5%LNST, H.thành vượt thưởng 40% mức vượt KHLNST	97%		
Nội dung 10	Thông qua Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2019	97%		
Nội dung 11	Thông qua thay đổi Điều 2 Khoản 5 Điều lệ Công ty “Tổng giám đốc là người đại diện Pháp luật của công ty”	97%		
Nội dung 12	Thông qua việc giao cho Trưởng ban kiểm soát tư vấn cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán năm 2019.	97%		
Nội dung 13	Thông qua Danh sách thành viên HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2019 – 2023. <b>Hội đồng quản trị:</b> Ông Lưu Ngọc Thanh Chủ tịch HĐQT; Ông Dư Quốc Trung Thành viên HĐQT; Ông Nguyễn Văn Sơn Thành viên HĐQT; Ông Ngô Thành Cương Thành viên HĐQT; Ông Phan Hoàng An Thành viên HĐQT; <b>Ban kiểm soát:</b> Ông Hoàng Văn Thái Trưởng BKS; Ông Phạm Văn Hậu Thành viên BKS; Bà Phạm T. Hương Duyên Thành viên BKS; <b>Ban điều hành công ty:</b> Ông Nguyễn Văn Sơn Tổng giám đốc; Ông Nguyễn Văn Hiếu Phó Tổng giám đốc; Bà Trần Thị Cảnh Kế Toán trưởng;	97%		
Nội dung 14	Nâng cấp đường vào mỏ sét thôn 3, xã Suối Rao, huyện Châu Đức.	83%		

Đại hội đồng cổ đông cử ông Nguyễn Văn Sơn Tổng giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của công ty có trách nhiệm tiến hành các thủ tục đăng ký bổ sung, thay đổi và thực hiện những nội dung đã thông qua trên đây cho công ty theo các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Cuộc họp kết thúc vào lúc **14<sup>h</sup>30** cùng ngày. Biên bản cuộc họp được đọc lại cho các cổ đông trong cuộc họp cùng nghe, cùng nhất trí thông qua 100%. Biên bản này được lập thành **05** bản, lưu văn phòng **01** bản.

**THƯ KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Đồng Văn Tuấn**

**CHỦ TỌA**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



**Lưu Ngọc Thanh**

## PHƯƠNG ÁN TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ

### I. CƠ SỞ PHÁP LÝ TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ

– Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 16/6/2010;

– Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24/11/2010;

– Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

– Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

– Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

– Điều lệ Công ty cổ phần gạch ngói gốm Xây Dựng Mỹ Xuân thông qua ĐHĐCĐ thường niên ngày 22 tháng 4 năm 2016

### II. MỤC ĐÍCH, NHU CẦU SỬ DỤNG VỐN

Toàn bộ số vốn huy động được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng cho Dự án Mở Sét và Nhà Máy sản xuất Gạch Ngói tại xã Suối Rao, huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

### III- CƠ CẤU VỐN DỰ KIẾN:

**1- Chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối :**

- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành : 1.771.483 cổ phiếu

(Một triệu bảy trăm bảy mươi một ngàn bốn trăm tám mươi ba cổ phiếu).

- Tỷ lệ thực hiện quyền : 3:1 (cổ đông sở hữu 03 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới)

- Vốn điều lệ tăng thêm (theo số lượng cổ phiếu thưởng): 17.714.830.00 đồng

- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng.

- Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền

- Xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

- Thời gian thực hiện dự kiến: Sau khi được UBCKNN chấp thuận và Dự án Mở Sét và Nhà Máy sản xuất Gạch Ngói tại xã Suối Rao, huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đi vào xây dựng (dự kiến Quý 04/2019).

Đơn vị tính: VND

STT	Nguồn vốn	Số liệu hiện có	Nguồn để chia cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu
1	Thặng dư vốn cổ phần	80.284.000	80.284.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	12.424.478.284	10.000.000.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối (3.1 trừ 3.2)	10.137.027.111	7.634.546.000
3.1	- Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2018	15.575.470.575	
3.2	- Phân phối kế hoạch lợi nhuận 2018 (chỉ cổ tức, quỹ thưởng)	5.438.443.464	
<b>Tổng cộng</b>		<b>22.641.789.395</b>	<b>17.714.830.000</b>

## 2- Cổ phần bán cho các cổ đông hiện hữu :

- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu phát hành : 5.314.448 cổ phiếu (Năm triệu ba trăm mười bốn ngàn bốn trăm bốn mươi tám cổ phiếu )

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới)

- Giá phát hành: 11.000 (mười một nghìn đồng/cổ phiếu).

- Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để đảm bảo khả năng thành công của phương án phát hành.

- Tỷ lệ chào bán thành công: không quy định, trong trường hợp chào bán cổ phần không phân phối hết hoặc thời gian phát hành kéo dài hơn dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ xem xét sử dụng linh hoạt các nguồn vốn bổ sung khác.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền (nếu có):

+ Cổ phiếu bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

+ Số lượng cổ phiếu mà cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có), ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định xử lý cổ phiếu dư (nếu có). Xử lý cổ phiếu còn dư phải thực hiện theo các quy định liên quan về chào bán chứng khoán.

- Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền

- Thời gian thực hiện dự kiến: Sau khi được UBCKNN chấp thuận và Dự án Mở Sét và Nhà Máy sản xuất Gạch Ngói tại xã Suối Rao, huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đi vào xây dựng (*dự kiến Quý 04/2019*).

#### IV. MỨC ĐỘ PHA LOÃNG

Việc chào bán cổ phiếu sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết, tóm tắt như sau:

##### 1. Pha loãng giá cổ phiếu:

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán (“Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền”): giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội điều chỉnh theo công thức như sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I1 \times Pr1)}{1 + I1}$$

Trong đó:

Ptc : Giá tham chiếu tại Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền

PR<sub>t-1</sub> : Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền

PR1 : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu

I1: Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho CĐHH

##### 2. Rủi ro pha loãng EPS:

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị pha loãng do tăng tổng số lượng cổ phiếu lưu hành và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay trong năm 2019.

##### 3. Pha loãng giá trị sổ sách:

Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ có thể bị thay đổi trong trường hợp giá phát hành thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm phát hành.

#### **4. Về tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết:**

Đối với việc phát hành cho cổ đông hiện hữu, trong trường hợp cổ đông thực hiện toàn bộ quyền mua của mình, tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ không thay đổi. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền, tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết sẽ bị giảm tương ứng. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT thực hiện đánh giá chi tiết về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến phát hành và báo cáo UBCKNN, công bố thông tin trong Bản cáo bạch chào bán chứng khoán ra công chúng.

#### **V. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU:**

ĐHĐCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT thực hiện thay đổi về vốn điều lệ trên giấy phép hoạt động của Công ty Chứng khoán và khoản mục vốn điều lệ tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo đúng vốn thực tế phát hành.

#### **VI. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG GIAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai phương án phát hành đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của GMX, các quy định pháp luật liên quan, điều lệ GMX và quyền lợi cổ đông Công ty.

- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ thời điểm niêm yết bổ sung và lưu ký bổ sung cổ phiếu, bảo đảm lợi ích cổ đông.

- Quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu (nếu có). Để đảm bảo việc chào bán đạt kết quả cao nhất, HĐQT Công ty có thể xin phép UBCKNN cho gia hạn thời gian chào bán theo quy định pháp luật liên quan. Trường hợp kết thúc thời gian gia hạn chào bán mà không thể chào bán hết số lượng cổ phiếu đã đăng ký thì coi như số lượng cổ phiếu chào bán bằng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm.

- Triển khai phương án sử dụng tiền từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất.

- Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được uỷ quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

- Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.**

**Trân trọng cảm ơn!**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
M.S.Đ.N. 05006493  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
GẠCH NGÓI  
GÓM XÂY DỰNG  
MỸ XUÂN  
T. PHÚ MỸ T. BÀ RIA - VŨNG TRÀU  
**LƯU NGỌC THANH**